

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2023/HS-ST
Ngày: 29 -11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Nguyên và bà Trần Thị Yên Nhi.

Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn Q, sinh năm 1975, tại Đồng Nai; nơi thường trú: Ấp T T, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: Ấp P M 1, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Nh (đã chết) và bà Nguyễn Thị K (đã chết); vợ: Trần Thị Đ, sinh năm 1973 (đã ly hôn); con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 25/8/2022, bị Công an huyện Tân Phú xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp số tiền 2.400.000 đồng, đã thi hành ngày 25/8/2022. Bị tạm giữ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Mai Tuấn A, sinh năm 1982, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp Phương Mai, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân Đ, sinh năm 1960 và bà Vũ Thị N, sinh năm 1963; vợ: Phạm Thị Đ, sinh năm 1988; con: Có 02, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Trần Quốc T, sinh năm 1983, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp P M 1, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1958 và bà Trần Thị Thúy N, sinh năm 1961; vợ:

Trần Thị D, sinh năm 1990; con: Có 02, con lớn sinh năm 2011 và con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

4. Phạm Văn T1, sinh năm 1986, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp N L 1, xã P X, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc A, sinh năm 1949 và bà Trần Thị T, sinh năm 1951; vợ: Phạm Thị H; con: Có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

5. Trần Ngọc H, sinh năm 1962, tại Ninh Bình; nơi cư trú: Ấp T Tr, xã Th S, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 1/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị T (đã chết); vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; con: Có 07, con lớn nhất sinh năm 1982 và con nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 29/6/2023. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 50 phút ngày 20/6/2023, tại nhà Vũ Văn Q thuộc ấp P M 1, xã P L, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú phát hiện lập biên bản bắt giữ quả tang đối với Vũ Văn Q, Mai Tuấn A, Phạm Văn T1, Trần Quốc T, Trần Ngọc H đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với hình thức chơi bài liêng.

Tang vật thu giữ gồm:

+ Tại chiếu bạc số tiền 3.100.000 đồng (trong đó có 30.000 đồng đựng trong ca nhựa), 01 bộ bài tây 52 lá, 01 ca nhựa.

+ Thu giữ của những người đánh bạc gồm: Trần Ngọc H số tiền 2.000.000 đồng, Mai Anh T số tiền 150.000 đồng, 02 điện thoại di động và 03 xe mô tô các loại.

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi của các bị cáo như sau:

Trưa ngày 20/6/2023, Trần Quốc T, Mai Tuấn A, Phạm Văn T1 và Trần Ngọc H đến nhà Vũ Văn Q chơi. Sau đó, T rủ Tuấn A, T1, H chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài liêng thì cả nhóm đồng ý. Cả nhóm chia thành 4 tụ bài gồm Trần Quốc T, Mai Tuấn A, Phạm Văn T1 và Trần Ngọc H.

Hình thức chơi bài như sau: Trước khi chia bài, tất cả người chơi phải bỏ ra tiền cược là 10.000 đồng, người chơi sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi tụ 03 lá bài, người chơi sẽ cộng điểm 03 lá bài để so sánh với những người chơi khác, nếu ai lớn điểm nhất thì thắng được tất cả số tiền đặt cược ban đầu. Cách tính điểm như sau: Các lá A là 01 điểm, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 tương ứng với các số trên lá bài, các lá J, Q, K là 10 điểm, trường hợp 3 lá bài giống nhau gọi là sấp (lớn nhất), tiếp đến 3 lá bài liền kề nhau gọi là liêng (lớn thứ 2), 03 lá bài có sự xuất hiện của một trong ba con J, Q, K bất kỳ gọi là ba tây (lớn thứ 3). Điểm của người chơi trong mỗi ván là tổng điểm 03 lá bài tương ứng với số điểm của hàng đơn vị. Người chia

bài được tổ đầu tiên, người tiếp theo có quyền theo hoặc không theo, nếu theo thì được mở bài tính điểm thắng thua, không theo người tổ được hiểu là thua, cả nhóm quy định khi chơi thắng sẽ bỏ ra số tiền 10.000 đồng để trả tiền bài. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, do bị thua nhiều nên Mai Anh T đã nhờ Vũ Văn Q cầm bài giúp, khi cả nhóm đang chơi đánh bạc thì Công an xã P L phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc như sau: Trần Quốc T 1.100.000 đồng, Trần Ngọc H 2.600.000 đồng, Mai Anh T 300.000 đồng, Phạm Văn T1 1.100.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Quốc T, Mai Tuấn A, Phạm Văn T1, Trần Ngọc H và Vũ Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 125/CT-VKSTP-ĐN ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Vũ Văn Q, Trần Quốc T, Mai Tuấn A, Phạm Văn T1 và Trần Ngọc H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của các bị cáo: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Vũ Văn Q và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Quốc T, Mai Tuấn A, Phạm Văn T1, Trần Ngọc H, đề xuất mức án đối với các bị cáo, cụ thể:

- Vũ Văn Q từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù;
- Trần Quốc T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.
- Mai Tuấn A từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.
- Phạm Văn T1 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.
- Trần Ngọc H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 ca nhựa vì đây là công cụ dùng vào mục đích đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

Đề nghị tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.100.000đ vì đây là số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Đối với 03 xe mô tô, 02 điện thoại di động các loại do không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã trao trả lại cho các chủ sở hữu.

Các bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

[2.1]. Xét về hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Vào lúc 14 giờ 50 phút ngày 20/6/2023, tại nhà Vũ Văn Q thuộc Ấp P M 1, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, các bị cáo Trần Quốc T, Mai Tuấn A, Phạm Văn T1 và Trần Ngọc H đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức chơi bài bài liêng với tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 5.100.000 đồng; Vũ Văn Q sử dụng địa điểm của mình quản lý để các bị cáo khác đánh bạc và tham gia đánh bạc giúp cho bị cáo Mai Tuấn A.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây bất bình trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các tội phạm khác. Vì vậy để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội phải xét xử và áp dụng cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Trần Quốc T, Mai Tuấn A, Phạm Văn T1 và Trần Ngọc H đều có vai trò là người thực hành, tham gia đánh bạc, còn bị cáo Vũ Văn Q là đồng phạm tham gia với vai trò giúp sức nên mức hình phạt là tương đương nhau.

[2.3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và gia đình có hoàn cảnh khó khăn được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với bị cáo Vũ Văn Q tuy có một tiền sự nhưng không phải về hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không thu lợi từ hành vi đánh bạc của các bị cáo khác. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

Từ nội dung đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định mức án phù hợp đối với từng bị cáo, vừa thể hiện sự nghiêm minh và sự khoan hồng của chính sách pháp luật.

Tòa án mở phiên tòa xét xử công khai vụ án để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo và để tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 5.100.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bộ bài tây 52 lá; 01 ca nhựa là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 03 xe mô tô, 02 điện thoại di động các loại thu giữ khi bắt quả tang: Xét thấy các tài sản trên là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp.

[4] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội và hình phạt đối với các bị cáo Trần Quốc T, Mai Tuấn A, Phạm Văn T1 và Trần Ngọc H là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Tuy nhiên, mức hình phạt đối với bị cáo Vũ Văn Q có phần nghiêm khắc.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn Q, Trần Quốc T, Mai Tuấn A, Phạm Văn T1 và Trần Ngọc H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

- Bị cáo Vũ Văn Q mức phạt tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng);
- Bị cáo Trần Quốc T mức phạt tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);
- Bị cáo Mai Tuấn A mức phạt tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);
- Bị cáo Phạm Văn T1 mức phạt tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);
- Bị cáo Trần Ngọc H mức phạt tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng);

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu sung công số tiền 5.100.000đ (Năm triệu một trăm nghìn đồng) của các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội là đúng pháp luật *(Theo Lệnh thanh toán ngày 27/11/2023 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục THADS huyện Tân Phú).*

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá và 01 ca nhựa là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA; Lưu HS, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nam